TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/DS-ST
Ngày: 30/10/2019
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và Ông Phạm Hồng Chương.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Mai Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Kim Nhung – Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 30/9/2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Thọ mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2019/TLST-DS ngày 30/9/2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXX-ST ngày 30/9/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/QĐST-KDTM ngày 17/10/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam ThV (VPBank); địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường LH, quận ĐĐ, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Ngô Chí D; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Tuấn A; chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng VPBank. (Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018).

Người đại diện được ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Phạm Vĩnh L; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ VPBank Chi nhánh Hà Tĩnh (Văn bản ủy quyền số 1591/2019/UQ-VPB ngày 10/8/2019); có mặt.

2. Bị đơn:

Ông Đào Quốc L; sinh năm 1978; nơi trú tại: Thôn ĐT, xã ĐD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị L; sinh năm 1982; nơi trú tại: Thôn ĐT, xã ĐD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/9/2018, các bản khai tại hồ sơ cũng như tại phiên toà người đại diện VPBank trình bày:

Ngày 08/7/2016, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam ThV và vợ chồng ông Đào Quốc L (ông L), bà Nguyễn Thị L (bà L) đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 7778405 và Khế ước nhận nợ kèm theo, nội dung cơ bản: VPBank cho vợ chồng ông L và bà L vay số tiền 220.000.000 đồng; mục đích vay vốn: Mua ô tô tải ben Chiến Thắng CT4.6.TD, mới 100%; thời hạn vay: 72 tháng; lãi suất trong hạn: Tại thời điểm giải ngân là 10,99%/năm và được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần; lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn; phương thức trả nợ: Bên vay trả nợ gốc và lãi theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 15 hàng tháng.

Để đảm bảo cho khoản vay, hai bên đã ký kết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 7778405 ngày 08/7/2016, tài sản thế chấp: 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu Chiến Thắng, số khung 41ZLGDM00563, số máy LAAF16001167; biển kiểm sát 38C-087.29 thuộc quyền sở hữu của ông L và bà L.

Sau khi ký hợp đồng, ngày 08/7/2016 VPBank đã giải ngân cho ông L và bà L vay số tiền là 220.000.000. Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 29/10/2019 ông L bà L đã trả được số tiền nợ gốc là 9.168.000 đồng, lãi trong hạn là 4.692.083 đồng, lãi quá hạn là 2.232.248 đồng. Nay VPBank yêu cầu Tòa án giải quyết:

Chấm dứt thời hạn hợp đồng vay vốn số 7778405 ngày 08/7/2016 giữa VPBank với ông L và bà L.

Buộc ông L và bà L phải thanh toán cho VPBank tổng số tiền theo Hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 29/10/2019 là 330.625.116 đồng, trong đó nợ gốc là 210.832.000 đồng; nợ lãi là 119.793.116 đồng.

Tiếp tục tính lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từ ngày 30/10/2019 đến ngày ông L bà L trả hết nợ cho VPBank.

Trường hợp ông L bà L không trả nợ theo hợp đồng tín dụng thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi khoản nợ gốc cho VPBank là 01 xe ô tải, nhãn hiệu Chiến Thắng số khung 41ZLGDM00563, số máy LAAF16001167, biển kiểm sát 38C-087.29.

** Đối với bị đơn ông Đào Quốc L và bà Nguyễn Thị L:*

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án số 03/2019/TB-TLVA ngày 01/8/2019 và các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng ông L, bà L đều vắng mặt tại nơi cư trú tại thôn ĐT, xã ĐD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh được ghi nhận trong hợp đồng tín dụng. Tại biên bản làm việc ngày 19/8/2019 bà Nguyễn Thị K là mẹ đẻ ông L, cũng như Ủy ban nhân dân xã ĐD cung cấp thông tin: Ông L bà L có hộ khẩu thường trú tại thôn ĐT, xã ĐD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh nhưng ông L bà L đã đi khỏi nơi cư trú từ tháng 11 năm 2016 đến nay, hiện tại ở đâu, làm gì gia đình và chính quyền địa phương không biết. Sau khi có kết quả xác minh, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật để ông L bà L biết và tham gia tố tụng nhưng không có kết quả.

** Quan điểm của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay, thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã tuân theo đúng quy định của pháp luật. Đối với bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có mặt tại nơi cư trú, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết, thông báo trên Đài tiếng nói Việt Nam và Báo công lý các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông L bà L vẫn vắng mặt.

- Về nội dung tranh chấp: Căn cứ Điều các Điều 298, 319, 342, 343, 351, 355, 471, 474 Bộ luật dân sự 2005 Bộ luật dân năm 2005; Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 117, 147 Bộ luật dân sự 2015; Điều 27, điểm b mục 1.4 phần 1 Danh mục án phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của VPBank: Buộc ông Đào Quốc L và bà Nguyễn Thị L phải trả cho VPBank số tiền 330.625.116 đồng, gồm nợ gốc 210.832.000 đồng và nợ lãi do chậm thanh toán từ ngày 08/7/2016 đến ngày 29/10/2019 là 119.793.116 đồng.

Kể từ ngày 30/10/2019, ông L và bà L phải tiếp tục trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc của hợp đồng.

Xác định Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 7778405 ký ngày 08/7/2016 có hiệu lực thi hành. Trường hợp ông L và bà L không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì cơ quan có thẩm quyền tiến hành bán đấu giá tài sản thế chấp theo quy định pháp luật để thu hồi nợ.

Ông L và bà L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến Kiểm sát viên và người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV và bị đơn ông Đào Quốc L, bà Nguyễn Thị L cùng địa chỉ tại Thôn ĐT, xã ĐD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh nên căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐT. Ngày 01/8/2019, Tòa án thụ lý vụ án "Kinh doanh thương mại", nhưng quá trình thu thập chứng cứ, tài liệu có cơ sở xác định đây là vụ án "Dân sự" nên ngày 30/9/2019 Tòa án đã quyết định chuyển từ vụ án kinh doanh thương mại sang vụ án dân sự để giải quyết theo quy định phá luật.

Qúa trình giải quyết vụ án, ông L và bà L không có mặt tại nơi cư trú. Chính quyền địa phương và gia đình không biết địa chỉ cụ thể của ông L bà L ở đâu. Tuy nhiên, tại thời điểm ông L bà L ký hợp đồng tín dụng vay vốn tại VPBank thì trong hợp đồng ông L bà L cung cấp địa chỉ là thôn ĐT, xã ĐD, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Khi ông L bà L thay đổi nơi cư trú đã không thông báo cho VPBank biết về nơi cư trú mới của mình theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 của Bộ luật dân sự và điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Như vậy, có cơ sở xác định ông L bà L cố tình giấu địa chỉ của mình nhằm trốn tránh nghĩa vụ đối với VPBank.

Tòa án đã tiến hành niêm yết, đồng thời thông báo nội dung các văn bản tố tụng gồm giấy triệu tập, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử trên Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 04, 05, 06/9 và 01, 02, 03/10/2019, Báo công lý các số 71, 72, 73 vào các ngày 04, 06, 11/9 và 04, 09, 11/10/2019 để ông bà biết về tham gia tố tụng nhưng ông L và bà L không có mặt tại Tòa án để trình bày quan điểm của mình. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung vụ án:

** Về yêu cầu trả nợ nợ gốc:* Hợp đồng tín dụng số 7778405 ngày 08/7/2016 được ký kết giữa VPBank với ông Đào Quốc L và bà Nguyễn Thị L là hoàn toàn tự nguyện, các nội dung thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên xác định là hợp đồng hợp pháp. Sau khi ký kết hợp đồng, cùng ngày 08/7/2016 VPBank đã thực hiện đúng thỏa thuận giải ngân cho ông L bà L vay số tiền 220.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng

ông L bà L mới trả được số tiền nợ gốc là 9.168.000 đồng, từ ngày 15/11/2016 ông bà vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo định kỳ nên VPBank đã chuyển số tiền gốc còn lại 210.832.00 đồng sang nợ quá hạn và yêu cầu trả số tiền trên là đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

* *Đối với yêu cầu trả lãi:* Theo hợp đồng tín dụng số 7778405 ngày 08/7/2016 quy định lãi suất trong hạn là 10,99/năm và được điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Quá trình thực hiện hợp đồng VPBank đã điều chỉnh mức lãi suất, tính lãi trong hạn, lãi qúa hạn theo đúng với thỏa thuận. Tính đến ngày 29/10/2019 ông L bà L đã thanh toán cho ngân hàng số tiền lãi là 6.924.331 đồng, số tiền lãi còn lại ông L bà L đang nợ VPBank là 119.793.116 đồng (trong đó lãi trong hạn là 4.198.227 đồng, lãi quá hạn là 115.594.889 đồng) là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 357, Điều 466 Bộ luật dân sự, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên chấp nhận.

* *Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:* Để đảm bảo khoản tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số 7778405 ngày 08/7/2016, ông L bà L đã ký kết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 7778405 ngày 08/7/2016 (cùng số và ngày với hợp đồng tín dụng), tài sản thế chấp là 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu Chiến Thắng, số khung 41ZLGDM00563, số máy LAAF16001167, biển kiểm sát 38C-087.29. Hợp đồng thế chấp được công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định của pháp luật vào ngày 08/7/2016; tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu của vợ chồng ông L bà L, các nội dung trong hợp đồng thế chấp phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hợp đồng thế chấp có hiệu lực pháp luật. VPBank được tiếp tục quản lý hồ sơ tài sản thế chấp, nếu ông L bà L không trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo việc thi hành án.

[3]. Về án phí và quyền kháng cáo: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn. Buộc bị đơn ông L bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 298, 342, 343, 355, 471, 474 Bộ luật dân sự 2005; các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 3,

Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 cuả Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam ThV về việc ông Đào Quốc L và bà Nguyễn Thị L trả tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 7778405 ngày 08/7/2016.

Buộc ông Đào Quốc L và bà Nguyễn Thị L phải liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền nợ tính đến ngày 29/10/2019 là 330.625.116 đồng (Ba trăm ba mươi triệu sáu trăm hai lăm ngàn một trăm mười sáu đồng); trong đó tiền nợ gốc là 210.832.000 đồng (Hai trăm mười triệu tám trăm ba hai ngàn đồng), tiền lãi trong hạn 4.198.227 đồng (Bốn triệu một trăm chín tám ngàn hai trăm hai bảy đồng), tiền lãi quá hạn là 115.594.889 đồng (Một trăm mười lăm triệu năm trăm chín tư ngàn tám trăm tám chín đồng).

Kể từ ngày 30/10/2019, ông Đào Quốc L và bà Nguyễn Thị L phải tiếp tục trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 7778405 ngày 08/7/2016 đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi ông L và bà L thanh toán hết số nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam ThV.

Trường hợp ông Đào Quốc L và bà Nguyễn Thị L không trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp của ông Ly bà Lan theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 7778405 ngày 08/7/2016 để thu hồi nợ.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông L bà L đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam ThV. Nếu số tiền thu được không đủ để trả nợ thì ông L bà L vẫn phải trả hết số nợ còn lại cho ngân hàng.

2. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án.

3. Buộc ông Đào Quốc L và bà Nguyễn Thị L phải nộp số tiền 16.531.256 đồng (Mười sáu triệu năm trăm ba mốt ngàn hai trăm năm sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam ThV số tiền tạm ứng án phí 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005932 ngày 01/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/10/2019. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- CCTHA dân sự Đức Thọ;
- Lưu hồ sơ; Văn thư.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Huy Trọng